**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYÊN CAO LÃNH TỈNH ĐỒNG THÁP**

Số: 180/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIÊT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Cao Lãnh, ngày 28 tháng 11 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 403/2022/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Ngọc Xuân T, sinh năm 1999. Địa chỉ: Tổ 19, ấp B, xã a, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Bị đơn: Anh Võ Hữu D, sinh năm 1994

Địa chỉ: Khóm M, thị trấn M1, Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ; Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo D xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Ngọc Xuân T và anh Võ Hữu D.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   * Về hôn nhân: Chị Phạm Ngọc Xuân T và anh Võ Hữu D thuận tình ly hôn.
   * Về con chung: Chị T và anh D thỏa thuận như sau:

Chị Phạm Ngọc Xuân T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Võ Ngọc Tường V, sinh ngày 12/4/2021. Anh Võ Hữu D đồng ý cấp dưỡng cho con chung hàng tháng là 4.000.000đồng (bốn triệu đồng), thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 11/2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Võ Hữu D có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

* + Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.
  + Về nợ chung: Không có.
  + Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm về cấp dưỡng là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) chị T tự nguyện nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) mà chị T đã nộp theo biên lai số 0009861 ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận****:*

* Đương sự;
* VKSND HCL;
* CCTHADS HCL;
* TAND tỉnh ĐT;
* UBND nơi ĐKKH;
* Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Kim Hoa**